ỦY BAN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY PHƯỚC** Số: 3598 /QĐ-UBND	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Tuy Phước, ngày 10 tháng 8 năm 2015*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Phương án ứng phó thiên tai năm 2015 - huyện Tuy Phước

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013;

Căn cứ Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 25/4/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về công tác phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2015;

Căn cứ Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 05/5/2015 của Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước về công tác phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2015;

Xét đề nghị của Thường trực Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn huyện tại Tờ trình số 62/TTr-TT BCH ngày 7/8/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án ứng phó thiên tai năm 2015 của huyện Tuy Phước, với các nội dung chính như sau:

1. Phương án đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản của nhân dân:

Số hộ dân di dời: Tổng số **1.401 hộ/5.494 người** nằm trong khu vực không đảm bảo an toàn phải có kế hoạch sơ tán di dời của các xã, thị trấn: (Phước Sơn 435 hộ/1.843 người; Phước Hòa 166 hộ/594 người; Phước Thắng 138 hộ/480 người; Phước Thuận 170 hộ/685 người; Phước Nghĩa 138 hộ/466 người; Phước Hiệp 242 hộ/973 người; Phước Lộc 33 hộ/147 người, TT. Tuy Phước 79 hộ/306 người).

Phương án di dời: Di dời tại chỗ, chuyển đến tạm trú ở các trường học, trụ sở thôn, xã, HTX NN, các nhà kiên cố trong xã, thị trấn; thành lập đội thanh niên xung kích hỗ trợ di dời dân. UBND các xã, thị trấn có dân phải di dời xác định cụ thể đường, phương tiện, các địa điểm sơ tán đồng thời thông báo cho nhân dân biết và có phương án bố trí các hộ dân cụ thể vào từng vị trí tập kết dân.

2. Phương án đảm bảo an toàn các hồ chứa nước xung yếu: Hồ Đá Vàng, hồ Cây Thích, hồ Cây Da (xã Phước Thành); hồ Hóc Ké (xã Phước An).

- Thành lập BCH phòng, chống thiên tai và TKCN các hồ chứa; thành lập đội thanh niên xung kích cứu hộ từng công trình; chuẩn bị phương tiện, vật tư cứu hộ tại chỗ.

3. Phương án đảm bảo an toàn các đoạn đê điều xung yếu:

- Đê các xã dọc sông Hà Thanh: đê xã Phước Thành, thị trấn Diêu Trì, xã Phước An, thị trấn Tuy Phước, xã Phước Nghĩa, xã Phước Thuận.

- Đê các nhánh sông Kôn:

+ Đoạn đê bao ngăn lũ thôn Lục Lễ, Đại Lễ và các đoạn xung yếu khác ở sông Tân An, Cây Me (xã Phước Hiệp).

+ Các đoạn xung yếu thuộc tuyến sông Cây Me, sông Gò Bồi và các đoạn đê xung yếu khác...(xã Phước Hòa).

+ Đê thượng, hạ lưu cầu Đội Thông và các đoạn đê xung yếu khác...(xã Phước Sơn).

+ Đê Bắc thượng, hạ lưu đập Thông Chính, đê Cầu Bà Di 2 và các đoạn đê xung yếu khác...(xã Phước Lộc).

+ Các đoạn xung yếu sông Tân An...(xã Phước Quang).

+ Đê hạ lưu cầu chùa Phó Bảo và các đoạn đê xung yếu khác...(xã Phước Thuận).

+ Đê thượng hạ lưu cầu Háo Lễ và lưu ý các vị trí đoạn cong thuộc sông Gò Chàm chưa được tu bổ, gia cố kiên cố...(xã Phước Hưng).

+ Đê Bắc bờ bạn Cây Xoài và các đoạn đê xung yếu khác...(xã Phước Nghĩa).

+ Các đoạn đê xung yếu thuộc các tuyến đê thượng hạ lưu đập Thanh Quang, đập ông Điệt, đê kênh tiêu 3 huyện và các đoạn xung yếu ở các tuyến kênh, sông khác ...(xã Phước Thắng).

4. Phương án đảm bảo an toàn cho ngư dân, tàu thuyền: Điều tra, thống kê toàn bộ danh sách cũng như số điện thoại của chủ tàu thuyền trên địa bàn toàn huyện, phối hợp với Bộ đội Biên phòng để liên lạc với gia đình chủ thuyền, thuyền trưởng khi có thiên tai xảy ra.

5. Phương án đảm bảo an toàn cầu, cống, giao thông tại các trọng điểm: Những tuyến đường thường xuyên bị ngập lụt sâu như tuyến đường từ Chợ Bồ Đề đến nghĩa trang liệt sĩ huyện, tuyến tràn Bà Rùa (Trà Bu) giữa thị trấn Tuy Phước và xã Phước Nghĩa; các bến đò Huỳnh Giản (xã Phước Hoà), bến đò Vinh Quang, Dương Thiện (xã Phước Sơn), bến đò Bình Thái, Nhân Ân, Lộc Hạ (xã Phước Thuận), bến đò từ đầu tràn cầu 15 Chợ Bồ Đề đến Huỳnh Mai (xã Phước Nghĩa), bến đò tràn Bà Rùa.

6. Phương án tổ chức lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai và TKCN:

- Kiện toàn Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và TKCN từ huyện cho đến xã, thị trấn do Chủ tịch huyện, xã, thị trấn, thủ trưởng các cơ quan làm Trưởng ban.

- Thành lập tổ, đội phòng, chống thiên tai và TKCN tại các xã, thị trấn, các công trình trọng điểm với lực lượng nòng cốt là dân quân du kích, thanh niên xung kích và tình nguyện viên Hội Chữ thập đỏ; ngoài ra còn có lực lượng công an, quân đội đứng chân trên địa bàn hỗ trợ tham gia cứu hộ công trình, di dời dân khi thiên tai xảy ra.

7. Phương án đảm bảo hậu cần: Hướng dẫn và liên hệ ký kết với các đại lý cung cấp thực phẩm, mỳ ăn liền, nước uống, thuốc men đủ dùng cho nhân dân các vùng thường bị sạt lở, lũ, lụt, chia cắt trong thời gian 5-7 ngày.

Điều 2. Thành viên Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và TKCN huyện được phân công đứng chân từng địa bàn và UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện tốt công tác phòng, chống thiên tai và TKCN trong phạm vi, địa phương mình theo quy định của pháp luật trong cả ba giai đoạn: trước, trong và sau khi xảy ra thiên tai bão, lụt; lưu ý các yêu cầu sau:

1. Trước khi thiên tai, bão lụt xảy ra:

- Thành viên Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và TKCN của huyện có trách nhiệm chỉ đạo Chủ tịch UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai phương án phòng, tránh, đối phó với thiên tai.

- Kiểm tra lại phương án "4 tại chỗ" và phương án di dời dân *(chú ý các xã vùng trũng, ven đê: xã Phước Sơn; xã Phước Hoà; xã Phước Thắng; xã Phước Thuận; xã Phước Nghĩa; xã Phước Hiệp; xã Phước Lộc; Thị trấn Tuy Phước; vùng hạ lưu các hồ chứa có nguy cơ sự cố: Hồ Đá Vàng, hồ Cây Thích, hồ Cây Da (xã Phước Thành), hồ Hóc Ké (xã Phước An)*; tập trung phương tiện, lực lượng xung kích tại vị trí, sẵn sàng chờ lệnh. Thông báo cho nhân dân ở các vị trí phải di dời chuẩn bị sẵn sàng di dời khi có lệnh.

- Kêu gọi tàu thuyền vào nơi trú ẩn; hướng dẫn ngư dân neo đậu tàu thuyền để hạn chế va đập khi có gió bão, áp thấp nhiệt đới; tổ chức lực lượng giữ gìn an ninh trật tự tại khu neo đậu tàu thuyền.

- Kiểm tra và bổ sung ngay các vật tư cần thiết tại các vị trí tập kết để ứng cứu sự cố công trình kịp thời.

- Tổ chức khẩn cấp việc di dời dân ở các vị trí có nguy cơ sự cố đến nơi an toàn.

2. Khi thiên tai xảy ra:

- Triển khai lực lượng xung kích để tìm kiếm cứu nạn và tổ chức cứu nạn nhân dân, cứu hộ công trình do thiên tai gây ra.

- Tổ chức công tác cứu đói, cứu chữa người bị nạn...

- Báo cáo kịp thời mọi diễn biến thiên tai, tình hình thiệt hại và nhu cầu cứu trợ của địa phương cho Thường trực Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN cấp trên theo đúng quy định.

3. Khi thiên tai kết thúc:

- Tiếp tục triển khai công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu trợ; trục vớt tàu thuyền bị chìm, đắm, cứu chữa người bị nạn...

- Huy động mọi lực lượng để sửa chữa nhà cửa, khắc phục tạm các công trình bị hư hỏng; tổ chức thu dọn, xử lý môi trường, hướng dẫn nhân dân đề phòng dịch bệnh ở người cũng như gia súc, gia cầm.

- Tổng hợp tình hình thiệt hại và nhu cầu cứu trợ của địa phương báo cáo lên cấp trên đồng thời chủ động sử dụng các nguồn lực để khắc phục ngay các hậu quả do thiên tai gây ra.

4. Nguồn kinh phí đảm bảo công tác phòng, chống thiên tai và TKCN năm 2015:

UBND các xã, thị trấn chủ động bố trí ngân sách địa phương đảm bảo đủ kinh phí để phục vụ phòng, chống thiên tai và TKCN của xã, thị trấn; trường hợp vượt quá khả năng thì báo cáo UBND huyện chỉ đạo thực hiện. Riêng kinh phí dự phòng của huyện để chi cho công tác phòng, chống thiên tai và TKCN trên địa bàn huyện (30% tương đương 500 triệu đồng).

5. Tiếp tục rà soát, bổ sung, hoàn thiện phương án ứng phó thiên tai năm 2015 của huyện phải cụ thể, chi tiết cho từng loại hình thiên tai, từng vùng, từng địa bàn và từng công trình trọng điểm.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Thường trực Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn, Thủ trưởng các phòng, ban, ngành liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- TT BCH PCTT&TKCN tỉnh (để b/c);
- TT Huyện ủy (để b/c):
- CT, các PCT UBND huyện;
- TV BCH PC TT và TKCN huyện phụ trách địa bàn các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Kỳ Quang

ỦY BAN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

PHƯƠNG ÁN

Ứng phó thiên tai năm 2015- huyện Tuy Phước

(Kèm theo Quyết định số: 3598 /QĐ -UBND, ngày 10 tháng 8 năm 2015 của Chủ tịch UBND huyện)

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC ỨNG PHÓ THIÊN TAI VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠN NĂM 2015

I. Đặc điểm tình hình thời tiết năm 2015:

Nước ta là một trong những nước bị ảnh hưởng trực tiếp của biến đổi khí hậu toàn cầu, diễn biến thời tiết bất thường, khó lường với tần suất xuất hiện ngày một tăng, cường độ thiên tai lớn, xuất hiện nhiều trị số cực đoan, không còn tuân theo quy luật thời gian và không gian, thường xuyên xuất hiện áp thấp nhiệt đới, không khí lạnh tăng cường, đối với tỉnh ta nói chung, huyện Tuy Phước nói riêng những năm gần đây thường xảy ra những trận mưa lụt lớn, nước lũ lớn nhanh đã gây thiệt hại về người, tài sản của Nhân dân và Nhà nước.

Vì vậy công tác ứng phó thiên tai và công tác giảm nhẹ thiên tai năm 2015 cần chủ động và phải đẩy mạnh hơn nữa, để bảo vệ thành quả lao động của toàn dân, đảm bảo tính mạng và tài sản của Nhân dân, của nhà nước, giảm nhẹ tối đa các thiệt hại do thiên tai gây ra trên địa bàn huyện.

II. Chủ trương và các giải pháp:

1. Chủ trương:

Cần nhận thức sâu sắc và thực hiện tốt phương châm "Chủ động phòng, tránh, thích nghi để phát triển" hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do lũ, bão, trong đó lấy công tác né tránh, phòng ngừa là chính.

2. Các giải pháp:

2.1. Trước khi thiên tai xảy ra:

- Kiện toàn Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các cấp, các ngành theo phương châm "4 tại chỗ", chuẩn bị đầy đủ lực lượng, phương tiện, vật tư để làm tốt công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo phương châm "4 tại chỗ" khi có thiên tai xảy ra.

- Thường xuyên theo dõi chặt chẽ mọi diễn biến của thời tiết, thiên tai, bão lụt nhất là khi có mưa to, khả năng lũ lớn nhanh để cảnh báo chính xác kịp thời cho các địa phương, các ngành và toàn dân biết để chủ động phòng, tránh, ứng phó.

- Mọi hoạt động kinh tế, xã hội ở vùng thường xuyên bị thiên tai cần được bố trí theo hướng tránh lũ chính vụ.

- Tăng cường công tác bảo vệ và trồng rừng phòng hộ đầu nguồn, rừng chắn gió, cát, rừng ngập mặn ven biển để góp phần giảm nhẹ hậu quả do thiên tai gây ra.

- Tập trung sửa chữa, nâng cấp các công trình phòng chống thiên tai, trong đó ưu tiên hệ thống đê điều, cầu đường... các công trình trong kế hoạch năm 2015 phải đảm bảo vượt lũ trước 30/8/2015. Đối với các công trình chưa có kế hoạch xây dựng trong năm 2015 phải tiến hành các biện pháp gia cố để đảm bảo an toàn,

tháo dỡ các vật cảng trên các tuyến sông suối, đập, cống đảm bảo việc tiêu thoát lũ, hạn chế các thiệt hại do thiên tai.

- Trong đầu quý III năm 2015 hoàn thành việc kiện toàn Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN các cấp, các ngành; Tổ chức Tổng kết rút kinh nghiệm công tác phòng, chống thiên tai và TKCN năm 2014, triển khai công tác năm 2015, trong đó đặc biệt chú ý các nội dung bảo đảm an toàn tính mạng, tài sản của nhân dân và nhà nước, an toàn đê điều, hồ chứa, tàu thuyền, công tác tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn, các nguồn lực sử dụng khi thiên tai xảy ra.

- Tăng cường công tác quản lý tàu thuyền trên đầm, trên biển. Tổ chức tốt công tác thông tin cảnh báo hướng dẫn, kêu gọi tàu thuyền tránh, trú khi có gió bão, ATNĐ...

- Thường xuyên thông tin, tuyên truyền về các loại hình thiên tai để nâng cao ý thức hiểu biết và năng lực phòng chống thiên tai của cá nhân, cộng đồng dân cư trong công tác phòng, chống thiên tai và TKCN.

2.2. Khi thiên tai xảy ra:

Huy động mọi lực lượng của cả hệ thống chính trị, trong đó lực lượng vũ trang, thanh niên xung kích đóng vai trò nòng cốt, tập trung mọi nỗ lực cho việc ứng phó, tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn để "Đối phó kịp thời" theo phương châm "4 tại chỗ" nhằm ngăn chặn, giảm nhẹ các thiệt hại do thiên tai gây ra.

2.3. Khi thiên tai kết thúc:

Huy động mọi nguồn lực theo quy định của pháp luật để tổ chức "Khắc phục khẩn trương và có hiệu quả" các hậu quả do thiên tai gây ra theo tinh thần " Lá lành đùm lá rách"; Thực hiện tốt các chính sách xã hội, công tác cứu trợ sau thiên tai nhằm nhanh chóng ổn định đời sống của nhân dân, phục hồi sản xuất và các hoạt động văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường sinh thái vùng thiên tai.

III. Phương án cụ thể:

1. Phương án đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản của nhân dân:

1.1. Xây dựng phương án, kế hoạch di dời, sơ tán nhân dân vùng trũng, ngập sâu, vùng có nguy cơ lũ lớn nhanh, lũ quét, sạt lở.

- Đối với các khu dân cư, nhất là khu dân cư ở trong vùng ngập lụt, nguy hiểm, UBND các xã, thị trấn tiến hành ngay việc tổ chức kiểm tra, thống kê các địa bàn dân cư thôn, xóm về số hộ, số người ở những khu vực dễ bị ảnh hưởng thiên tai bão, lũ như: vùng ngập sâu, vùng ven đê Đông, dự lường những tình huống xấu nhất có thể xảy ra như vỡ đê, lũ lớn nhanh, bão lớn gây thiệt hại về tính mạng và tài sản của Nhân dân, Nhà nước. Trên cơ sở đó mà chủ động triển khai xây dựng kế hoạch và phương án phòng tránh cụ thể, khả thi nhất cho từng vùng, từng vị trí trọng điểm để bảo vệ tính mạng và tài sản.

- Phối hợp chặt chẽ với các lực lượng quân đội trên địa bàn và công an tham gia xử lý khẩn cấp khi lũ, bão xảy ra, trực tiếp chỉ dẫn đi lại ở các điểm nguy hiểm, tham gia tổ chức sơ tán dân, khi cần thiết phải cưỡng chế di dời để đảm bảo an toàn tính mạng của nhân dân.

+ Lưu ý các cụm dân cư dọc đê Đông, khi nước dâng cao gặp gió bão, triều cường có nguy cơ gây ra tai hoạ như cụm dân cư: Lộc Ninh, Lộc An, Lộc Đông - Lộc Hạ, Nhân Ân (Phước Thuận); Vinh Quang, Dương Thiện, Lộc Thượng (Phước Sơn); Kim Đông, Tân Giản, Huỳnh Giản Bắc, Nam (Phước Hoà); An Lợi, Lạc

Điền, Đông Điền (Phước Thắng). Ngoài ra các cụm dân cư ở vùng ven sông suối, ven đồi núi đề phòng lũ quét, gây thiệt hại đến tính mạng và tài sản của Nhân dân.

+ Thông báo và chỉ đạo kịp thời, tổ chức họp các cụm dân cư để có sự chuẩn bị; mỗi hộ gia đình căn cứ dự báo lũ bão và tình hình thực tế trên địa bàn, chủ động di chuyển, sơ tán người già, trẻ em trước và phần tài sản thiết yếu gửi đến các địa điểm ở vùng cao an toàn. Sản phẩm nông nghiệp và tài sản thiết yếu khác đóng gói, bao, kiện, buộc chặt ghi rõ tên, địa chỉ vào từng kiện hàng, kê cao đảm bảo vượt lũ tại mỗi hộ gia đình và chuyển dời khi cần thiết. Vận động những hộ thuộc các cụm dân cư trên chuẩn bị trước những điều kiện cần thiết nhất là bao ni lông chống thấm, canh nhựa đựng nước đề phòng khi cần dùng làm phao cứu sinh v.v. để thực hiện bảo vệ tính mạng, tài sản.

- Chuẩn bị địa điểm tránh, trú ẩn an toàn, tuỳ theo nhu cầu về số lượng người và tài sản cần tập trung, tập kết ở vị trí an toàn, UBND xã, thị trấn chủ động trước các địa điểm cụ thể cho từng cụm dân riêng biệt để giải quyết kịp thời khi tình thế cấp thiết xảy ra. Nơi dùng làm địa điểm tập kết như: Nhà tầng kiên cố của dân ở trong vùng, Trường học, Trạm Y tế, Nhà trẻ, Hội trường, nhà kho và trụ sở làm việc UBND xã, thị trấn, HTX NN... hoặc khu dân cư ở vùng cao. Thông báo để người dân biết địa điểm di dời đến, để người dân chủ động di dời khi có tình huống khẩn cấp xảy ra.

1.2. Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND huyện về việc thực hiện công tác di dời, sơ tán dân vùng ngập lụt, nguy hiểm đến nơi an toàn trước khi lũ, bão đổ bộ vào đất liền (Ưu tiên di dời người già, trẻ em trước). Khi cần thiết UBND các xã thuộc các vùng nêu trên báo cáo về huyện để chỉ đạo, điều động thêm phương tiện và lực lượng hỗ trợ di dời. Đảm bảo lương thực, thực phẩm cho nhân dân vùng bị lũ chia cắt và vùng di dời, sơ tán.

1.3. Kế hoạch di dời theo tình huống bão, lũ xảy ra như sau:

- **Phương án 1:** Khi lũ lớn xảy ra trên sông Kôn tại Thạnh Hòa báo động cấp 3 và vượt báo động cấp 3 đến 140 cm. Thực hiện di dời, sơ tán dân vùng ngập lũ ven sông, ven đầm Thị Nại, vùng có nguy cơ sạt lở, trước hết thông báo đến hộ dân cần di dời, chủ động di dời tại chỗ đến nhà ở cộng đồng, nhà tầng kiên cố của dân ở trong vùng (Như: xã Phước Hòa vùng giữa khu hồ tôm thôn Huỳnh Giản; xã Phước Sơn vùng xóm Cồn Chim thôn Vinh Quang 2...), giao xã chủ động lực lượng, phương tiện, lương thực đảm bảo.

- **Phương án 2:** Khi có bão lũ lớn, sóng, thủy triều dâng cao thực hiện di dời dân vùng thấp trũng, ngập sâu, gần biển và vùng cao hơn. Tổng số **1.401 hộ/5.494 người** nằm trong khu vực không đảm bảo an toàn phải có kế hoạch sơ tán di dời của các xã, thị trấn: *(Phước Sơn 435 hộ/1.843 người; Phước Hòa 166 hộ/594 người; Phước Thắng 138 hộ/480 người; Phước Thuận 170 hộ/685 người; Phước Nghĩa 138 hộ/466 người; Phước Hiệp 242 hộ/973 người; Phước Lộc 33 hộ/147 người, TT. Tuy Phước 79 hộ/306 người).* Nơi di dời, vị trí tập kết khi có lũ lớn *(Chi tiết có phụ lục kèm theo).* Lực lượng, phương tiện ngoài trách nhiệm xã, thị trấn còn có lực lượng, phương tiện Quân đội, các xã, thị trấn trong huyện, lương thực hỗ trợ của huyện và báo cáo xin sự hỗ trợ của tỉnh.

- **Phương án 3:** Khi diễn biến bão lũ như tình huống phương án 2 tiếp tục tăng cao, báo khẩn cấp về tỉnh để chỉ đạo, điều động phương tiện, lực lượng tiến

hành di dời, sơ tán tất cả các hộ dân ở vùng đang tập kết về nơi tập kết ở vùng cao, vùng ven các đồi núi gần nhất (Cụ thể như: Phước Thuận tập kết tại trường THCS Phước Thuận, Hội trường UBND xã; Phước Sơn tập kết tại các trường THPT Nguyễn Diêu, THCS Phước Sơn, hội trường HTXNN Phước Sơn 1; Phước Hòa tập kết tại các Trường THCS, THPT; Phước Thắng tập kết tại các trường, nhà dân vùng phía Tây giáp ranh giới xã Phước Hòa, Ven núi Cát, núi Bà - Phù Cát). Dự kiến số lượng hộ và nhân khẩu gấp đôi so với phương án 2. Đặc biệt lưu ý khi có lượng mưa lớn ở đầu nguồn sông Hà Thanh nguy cơ xảy ra lũ lớn đột ngột, các địa phương dọc sông Hà Thanh bao gồm Phước Thành, Phước An, TT. Diêu Trì, TT. Tuy Phước, thôn Huỳnh Mai xã Phước Nghĩa, nhiều nhà dân bị ngập sâu trong nước trên 2,0m cần có kế hoạch di dời và thông báo khẩn cấp để các hộ dân trên di dời đến nơi cao ráo, an toàn.

2. Phương án đảm bảo an toàn hồ chứa nước: Các hồ chứa nước: Hồ Đá Vàng, hồ Cây Thích, hồ Cây Da (Phước Thành), hồ Hóc Ké (Phước An), UBND các xã có hồ chứa nước phải xây dựng phương án ứng phó cho hồ chứa nước trên địa bàn và thực hiện phương châm "4 tại chỗ" đảm bảo an toàn trong mùa mưa bão.

- Trước khi bão lũ xảy ra: Xây dựng phương án bảo vệ an toàn công trình trong mùa mưa lũ, dự kiến các tình huống sự cố và phương án cứu hộ cụ thể (nếu cần phải tổ chức diễn tập). Chỉ đạo công tác kiểm tra tu sửa, bảo dưỡng tuyến đập, tuyến tràn và cống lấy nước của hồ.

- Tu bổ lớp bảo vệ mái đập, không để bị sạt lở và xói thành rãnh, bồi trúc chỗ sạt lở ở mặt và mái đập, không để nước mưa đọng thành vũng ở mặt đập, xử lý diệt trừ tổ mối ở thân đập... và chuẩn bị vật tư, vật liệu đáp ứng theo yêu cầu ứng phó thiên tai.

- Khi lụt bão xảy ra: Kịp thời phát hiện sự cố xảy ra ban đầu như: lỗ rò qua thân đập, dòng thấm dọc theo thành cống mang theo các hạt nhỏ, nứt trượt mái đập, nước có nguy cơ tràn qua đỉnh dập... Trên cơ sở vật tư vật liệu và nhân lực tại chỗ xử lý ngay từ đầu, báo cáo kịp thời cho Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN huyện để hỗ trợ lực lượng, phương tiện và kỹ thuật, đồng thời báo cho đơn vị lự lượng vũ trang đóng trên địa bàn đã được phân công.

- Biện pháp khắc phục: Làm tầng lọc ngược, be bờ con xử lý vết nứt dẫn nước mưa ra ngoài, đắp chỗ lở. Nếu gặp mưa bão đặc biệt lớn, nước có nguy cơ tràn qua thân đập, thẩm thấu qua hạ lưu, cần thiết phải đào xả lạch tràn phải xin ý kiến chuyên ngành Sở NN và PTNT.

3. Phương án đảm bảo an toàn đê điều:

3.1. *Đối với đê sông*: Các đoạn đê nằm trên các tuyến sông chính có mực nước sâu, dòng chảy xiết, những đoạn đê bị sạt lở xung yếu đang khắc phục tạm nếu vỡ gây tác hại rất lớn như: Sa bồi thuỷ phá trên đồng ruộng, ngập lụt làm sập, trôi nhà đe doạ tính mạng và tài sản nhân dân; khi có nguy cơ xảy ra sự cố vượt quá khả năng xử lý tại chỗ, cần báo cáo khẩn cấp về huyện để tăng cường hỗ trợ. Yêu cầu UBND các xã, thị trấn kiểm tra, tu bổ, áp trúc, gia cố kè các đoạn đê xung yếu trước mùa mưa lũ chuẩn bị vật tư tại chỗ ở những nơi xung yếu có khả năng vỡ lở, trong đó lưu ý các vị trí sau:

3.1.1. Tuyến sông Hà Thanh: các tuyến đê ở Phước Thành và TT. Diêu Trì, hiện nay chỉ mới hàn khẩu bằng đất đắp nguy cơ tiếp tục vỡ lở trong mùa mưa lũ 2015 rất cao vì vậy các xã dọc sông Hà Thanh: Phước Thành, TT. Diêu Trì, Phước An, TT. Tuy Phước, Phước Nghĩa, Phước Thuận cần có kế hoạch gia cố kè nâng cao trình đê và xây dựng phương án chống vỡ lở đặc biệt đối với tuyến đê trên.

3.1.2. Các nhánh sông Kôn:

- Phước Hiệp: Đoạn đê bao ngăn lũ thôn Lục Lễ, Đại Lễ và các đoạn xung yếu khác ở sông Tân An, Cây Me...;
- Phước Hoà: các đoạn xung yếu thuộc tuyến sông Cây Me, sông Gò Bồi và các đoạn đê xung yếu khác...;
- Phước Sơn: đê thượng, hạ lưu cầu Đội Thông và các đoạn đê xung yếu khác...;
- Phước Lộc: Đê Bắc thượng, hạ lưu đập Thông Chín, đê Cầu Bà Di 2 và các đoạn đê xung yếu khác...;
- Phước Quang: các đoạn xung yếu sông Tân An...;
- Phước Thuận: Đê bao ngăn lũ hạ lưu cầu chùa Phó Bảo và các đoạn đê xung yếu khác...;
- Phước Hưng: Đê thượng hạ lưu cầu Háo Lễ và lưu ý các vị trí đoạn cong thuộc sông Gò Chàm chưa được tu bổ, gia cố kiên cố...;
- Phước Nghĩa: Đê Bắc bờ bạn Cây Xoài và các đoạn đê xung yếu khác...;
- Phước Thắng: Các đoạn đê xung yếu thuộc các tuyến đê thượng hạ lưu đập Thanh Quang, đập ông Điệt, đê kênh tiêu 3 huyện và các đoạn xung yếu ở các tuyến kênh, sông khác v.v.

3.2. *Đối với đê biển:*

UBND các xã, thị trấn có đê phối hợp với Đội quản lý đê, Chi cục PCLB và Quản lý đê điều, kiểm tra tu bổ, gia cố kè kịp thời các đoạn xung yếu trước mùa mưa lũ và lưu ý các vị trí đê xung yếu và các cống qua đê chưa được kiên cố thuộc địa bàn xã Phước Sơn, Phước Thắng và tuyến đê Huỳnh Giản đến Nhơn Hội - Phước Hòa.

Khi bão lũ xảy ra: Nếu có nguy cơ đe dọa, trước hết điều động tổ xung kích và phương tiện vật tư, vật liệu tại chỗ để xử lý. Khi cần thiết thì Chủ tịch UBND xã, thị trấn điều động thêm đội xung kích ở xã và các tổ đội xung kích tại các vị trí trọng điểm khác trên địa bàn xã, thị trấn hỗ trợ, đồng thời kịp thời báo cáo Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và TKCN huyện và Chi cục PCLB và quản lý đê điều Bình Định (đê Đông) để chỉ đạo huy động thêm lực lượng, phương tiện, vật tư cứu hộ.

* Các công trình XDCB nhất là các công trình giao thông thuỷ lợi phải đẩy nhanh tiến độ thi công, đảm bảo hoàn thành vượt lũ trước ngày 30/8/2015. Những công trình chưa thi công chưa hoàn thành phải thành lập Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN của công trình và có biện pháp chống giữ, đảm bảo an toàn trong mùa mưa bão.

4. Phương án đảm bảo an toàn ngư dân và tàu thuyền:

- Trước khi mùa mưa bão đến Thông báo cho các xã ven đầm có ngư dân đánh bắt thuỷ sản các địa điểm neo đậu tàu thuyền tránh trú bão như sau:

+ Vùng nước từ cầu Hàm Tử đến đường Phan Chu Trinh: khả năng trú đậu khoảng 800 tàu.

+ Vùng nước hồ sinh thái Đống Đa: khả năng trú đậu khoảng 200 tàu.

+ Vùng nước Bắc sông Hà Thanh: khả năng trú đậu khoảng 400 tàu.

+ Vùng nước Đông Nam xã Nhơn Hội: khả năng trú đậu khoảng 1.000 tàu.

- Trước khi xảy ra bão hoặc áp thấp nhiệt đới Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN huyện triển khai thực hiện Thông báo khẩn của Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN tỉnh: nghiêm cấm không cho tàu thuyền ra khơi. Bằng mọi biện pháp thông báo cho các phương tiện tàu thuyền đang hoạt động trên biển biết vị trí, hướng di chuyển của bão hoặc áp thấp nhiệt đới để chủ động di chuyển về nơi an toàn. Các xã, thị trấn có tàu thuyền đang hoạt động trên các vùng biển, tiến hành kiểm đếm số lượng và thường xuyên giữ liên lạc và báo cáo về Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN huyện để kịp thời báo cáo về tỉnh.

5. Phương án đảm bảo an toàn cầu, cống giao thông và đảm bảo giao thông tại các trọng điểm:

5.1. Đối với các đoạn nước ngập sâu:

- Các đoạn giao thông nước ngập sâu phải đưa đò thuộc địa phận xã, thị trấn nào thì Chủ tịch UBND xã, thị trấn đó tổ chức quản lý. Trường hợp tuyến đò liên quan 2 hay nhiều xã thì giữa các xã phải phối hợp tổ chức.

- Yêu cầu: Tổ chức đăng ký tại mỗi bến

+ Người lái đò phải từ đủ 18 tuổi trở lên, có kinh nghiệm trong chèo, chống (không cho trẻ em chống đò).

+ Ghe, sõng, xe tải sử dụng phải đảm bảo an toàn, vật liệu phải tốt, không mục, gãy, thủng...;

Lưu ý: ghe, sõng sử dụng chuyên chở phải trang bị áo phao cứu hộ.

+ Mỗi bến, UBND xã, thị trấn thành lập 1 tổ trực ít nhất 2 người (người trực phải đeo băng đỏ ở cánh tay phải).

+ Cắm biển báo nguy hiểm ở các đoạn đường bị ngập, nước sâu chảy xiết.

- Nhiệm vụ tổ trực:

+ Không cho đò chở quá tải. Nước lớn chảy xiết, gió mạnh không cho thuyền (sõng) nhỏ đưa đò, không để người lội qua.

+ Giữ gìn trật tự tại bến đò, ban đêm treo đèn báo hiệu ở 2 đầu.

+ Báo cáo kịp thời khi có sự cố xảy ra về UBND xã, thị trấn, đánh kẻng, mõ báo động, sử dụng điện thoại nơi gần nhất hoặc báo cáo trực tiếp.

5.2. Đối với các tuyến giao thông ngập nước trước đây thường xảy ra tai nạn như: Tuyến từ Chợ Bồ Đề đến Nghĩa trang liệt sĩ của huyện và tuyến tràn Bà Rùa (Trà Bu) giữa Thị trấn Tuy Phước và Phước Nghĩa. Giao Công An huyện và BCH Quân sự huyện tăng cường lực lượng cùng địa phương để trực.

- Công an Huyện: Tăng cường 2 người: 1 người ở đầu tràn Bà Rùa, 1 người tại đầu tràn cầu 15 Chợ Bồ Đề thị trấn Tuy Phước.

- BCH Quân sự huyện: Tăng cường phân công lực lượng tham gia trực tại Nghĩa trang liệt sĩ của huyện.

Lưu ý: Các tuyến ngập nước thường xảy ra tai nạn thuộc địa bàn xã, thị trấn, nào thì xã, thị trấn đó phân công người trực nghiêm túc.

5.3. Đối với các bến đò từ Tuy Phước đến Quy Nhơn (qua Đầm Thị Nại): Gồm có bến Huỳnh Giản (Phước Hoà), bến Vinh Quang, Dương Thiện (Phước Sơn), bến Bình Thái, Nhân Ân, Lộc Hạ (Phước Thuận) Giao Chủ tịch UBND xã Phước Thuận, Phước Sơn, Phước Hoà cử người làm Bến trưởng tại mỗi bến và cử xóm trưởng tại chỗ để theo dõi nghe tin tức dự báo mưa, bão, lũ và trực bến kiên quyết không cho phương tiện hoạt động khi khu vực đầm Thị Nại có sóng to gió lớn, không đảm bảo an toàn giao thông đi lại.

5.4. Đối với bến đò từ đầu tràn cầu 15 Chợ Bồ Đề đến Huỳnh Mai - Phước Nghĩa: Giao Chủ tịch UBND thị trấn Tuy Phước, đối với bến đò tràn Bà Rùa giao Chủ tịch UBND xã Phước Nghĩa có trách nhiệm thành lập tổ quản lý đò và xây dựng quy chế hoạt động đối với các chủ hộ có thuyền và ca nô tham gia vận chuyển, tổ chức kiểm tra phương tiện vận chuyển, lập danh sách đăng ký các chủ hộ và cam kết thực hiện khi có lệnh điều động tham gia PCLB.

6. Phương án thành lập Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và TKCN và tổ chức các Tổ, Đội xung kích, lực lượng dự phòng:

6.1. Ở huyện:

6.1.1. Chủ tịch UBND huyện ra quyết định Kiện toàn Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN của huyện do Chủ tịch UBND huyện làm Trưởng ban và phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên ở các lĩnh vực đứng chân từng địa phương.

6.1.2. Thành lập Đội xung kích, dự phòng bao gồm các lực lượng :

- Lực lượng huyện đội: 15 người; Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy Quân sự huyện đề nghị Chủ tịch UBND huyện ra Quyết định thành lập.

- Lực lượng Công an huyện: 20 người; Trưởng Công an huyện đề nghị Chủ tịch UBND huyện ra Quyết định thành lập.

- Lực lượng Thanh niên: 20 người, Bí thư Huyện đoàn phối hợp UBND thị trấn Tuy Phước đề nghị Chủ tịch UBND huyện ra Quyết định thành lập lực lượng thanh niên xung kích năm 2015 (Lực lượng này chủ yếu làm nhiệm vụ ở địa bàn TT Tuy Phước, UBND huyện điều động khi cần thiết để xử lý tình hình khẩn cấp).

Lưu ý: Các lực lượng xung kích thuộc huyện được thành lập trước mùa mưa bão (sau khi phương án được phê duyệt).

- Lực lượng phối hợp hỗ trợ khác gồm có:

+ Sư đoàn 31: Dự kiến hỗ trợ nhân lực: 100 người.

+ Trung đoàn 739: Dự kiến hỗ trợ nhân lực 50 người.

+ Tiểu đoàn phòng hóa 906: Dự kiến hỗ trợ nhân lực 30 người.

+ Tiểu đoàn kho K52: Dự kiến hỗ trợ nhân lực 30 người.

+ Tiểu đoàn 1, Tiểu đoàn 4 thuộc Lữ đoàn phòng không 573: Dự kiến hỗ trợ nhân lực: 50 người.

+ Tiểu Đoàn 3 Cục hậu cần QK5: Dự kiến hỗ trợ nhân lực: 30 người.

+ Tiểu Đoàn 232 thuộc Trung đoàn vận tải 655: Dự kiến hỗ trợ nhân lực 50 người.

+ Trung đoàn 866 thuộc Sư 31: Dự kiến hỗ trợ nhân lực 50 người.

+ Lữ đoàn 273 : Dự kiến hỗ trợ nhân lực 30 người.

* ***Nhiệm vụ:*** Theo lệnh điều động của Ban chỉ huy tăng cường hỗ trợ các xã, thị trấn trong công tác ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai khi cần thiết như:

- Tham gia cứu hộ công trình khi có sự cố vỡ lở như hồ chứa nước, đê sông, đê biển, các công trình liên quan đến ứng phó thiên tai.

- Khi thiên tai bão, lũ có nguy cơ đe dọa đến sự an toàn nhà cửa, tính mạng và tài sản của nhân dân, phối hợp cùng địa phương giúp đỡ nhân dân sơ tán, di dời người và tài sản đến nơi an toàn.

- Tìm kiếm cứu nạn người và tài sản của nhân dân và của nhà nước khi bị lâm nạn.

- Giúp các địa phương và nhân dân khẩn trương khắc phục hậu quả thiên tai lụt bão, sớm ổn định tình hình như: thu dọn, che tạm lại nhà cửa, trường học, trạm y tế bị sập đổ, vệ sinh môi trường, tu bổ đắp lại đường sá, dọn cát sa bồi...

6.1.3. Trách nhiệm của Thành viên Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN và tổ, đội xung kích các cấp:

- Khi có lệnh điều động khẩn cấp của UBND huyện đối với các tổ chức thuộc huyện và điều động của UBND xã, thị trấn đối với các tổ chức thuộc xã, TT thì các cá nhân trong tổ chức đã được thành lập phải chấp hành nghiêm túc.

- Thực hiện chế độ thủ trưởng khi điều hành xử lý công việc, các thành viên trong tổ, đội xung kích và lực lượng dự phòng phải chấp hành sự phân công của tổ, đội trưởng và thủ trưởng đơn vị.

- Thủ trưởng các cơ quan đơn vị liên quan, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn, Trưởng BCH Phòng, chống thiên tai và TKCN ở địa phương phải chấp hành kịp thời sự điều hành của Chủ tịch UBND huyện, Thường trực BCH Phòng, chống thiên tai và TKCN huyện và các thành viên Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN được Trưởng ban BCH Phòng, chống thiên tai và TKCN huyện ủy quyền.

- Chủ tịch UBND mỗi cấp có thẩm quyền quyết định cao nhất ở cấp đó. Trường hợp vắng Chủ tịch hoặc được Chủ tịch uỷ quyền thì Phó Chủ tịch, Phó ban thường trực Ban BCH phòng, chống thiên tai và TKCN ở cấp đó có quyền quyết định công việc điều hành công tác ứng phó thiên tai và TKCN.

- Các thành viên trong BCH phòng, chống thiên tai và TKCN chấp hành kịp thời theo sự phân công của lãnh đạo chỉ huy. Khi nghe tin bão, lũ, sóng thần và có sự cố do thiên tai phải bám sát địa bàn đã phân công, phối hợp cùng UBND, BCH Phòng, chống thiên tai và TKCN xã, thị trấn chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra thực hiện tốt các phương án, kế hoạch PCTT và sơ tán dân vùng nguy hiểm đến nơi an toàn.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND huyện về mọi hậu quả xấu xảy ra trên phạm vi ngành và địa phương mình do thiếu trách nhiệm gây ra.

6.1.4. Phân công địa bàn đứng chân:

- Lực lượng quân sự huyện, công an, thanh niên (Huyện đoàn) tùy tình hình cụ thể, UBND huyện điều động xử lý sự cố trên phạm vi huyện.

- Các đơn vị hỗ trợ:

+ Trung đoàn 739, Tiểu đoàn phòng hóa 906 hỗ trợ xử lý các hồ chứa nước Cây Da, Cây Thích, Đá Vàng (xã Phước Thành), khu vực có nguy cơ bị lũ quét ở xã Phước Thành.

+ Tiểu Đoàn 3 Cục hậu cần QK5, Tiểu Đoàn 232 thuộc và Trung đoàn vận tải 655 hỗ trợ xử lý hồ chứa nước Hóc Ké, khu vực có nguy cơ bị lũ quét ở xã Phước An.

+ Sư đoàn 31 hỗ trợ xử lý khu vực có lũ quét thị trấn Diêu Trì.

+ Tiểu đoàn 1, Tiểu đoàn 4 thuộc Lữ đoàn phòng không 573 hỗ trợ xử lý khu vực các xã Phước Hiệp.

Tuỳ tình hình phát sinh thực tế và theo yêu cầu của Chủ tịch UBND huyện, có thể điều động để hỗ trợ các địa bàn khác không thuộc phạm vi đứng chân của các đơn vị quân đội nêu trên.

6.2. Ở xã, thị trấn:

6.2.1. Chủ tịch UBND các xã, thị trấn ra các Quyết định:

- Kiện toàn BCH Phòng, chống thiên tai và TKCN của xã, thị trấn do chủ tịch UBND xã, thị trấn làm trưởng ban và phân công trách nhiệm cho từng thành viên đứng chân địa bàn (thôn, xóm) cụ thể.

Việc kiện toàn BCH Phòng, chống thiên tai và TKCN cấp xã, thị trấn phải đảm bảo công tác điều hành phòng, chống thiên tai đạt hiệu quả; kiểm tra các phương án đảm bảo thông tin và triển khai các biện pháp phòng tránh, khắc phục hậu quả lũ, bão gây ra theo phương châm "4 tại chỗ"

- Thành lập Đội xung kích thường trực tại mỗi xã, thị trấn số lượng ít nhất : 20 người.

+ Thành viên: Chủ yếu là lực lượng dân quân tự vệ và bổ sung người ở địa phương có sức khoẻ và kinh nghiệm tham gia xử lý các tình huống xảy ra.

+ Nhiệm vụ: Tham gia mọi hoạt động về công tác phòng, ứng phó và khắc phục hậu quả lụt, bão trên địa bàn xã, thị trấn.

+ Phụ trách Đội xung kích: Phó Chủ tịch UBND xã, thị trấn hoặc Trưởng công an xã, hoặc xã đội trưởng.

- Thành lập Tổ xung kích tại các vị trí trọng điểm, thôn, xóm : Tuỳ tình hình thực tế ở địa bàn của xã, thị trấn mà tổ chức thành lập các tổ xung kích tại mỗi vị trí trọng điểm để chủ động xử lý kịp thời khi sự cố xảy ra và hướng dẫn nhân dân khi đi lại trong mùa mưa lũ.

+ Thành viên: Là những nông dân, thanh niên ở nơi gần nhất tại mỗi vị trí trọng điểm và có khả năng tham gia xử lý tình huống.

6.2.2. Nhiệm vụ và trách nhiệm:

- Đội xung kích tại xã, thị trấn khi tình hình bão lũ xảy ra khẩn cấp được điều động tập trung tại xã, thị trấn 100% quân số và được điều đi xử lý các vị trí trọng điểm trên phạm vi xã, thị trấn.

- Tổ xung kích tại các vị trí trọng điểm trên địa bàn xã, thị trấn chịu trách nhiệm tại vị trí trọng điểm đã phân công.

- Phụ trách Tổ xung kích: Chọn cán bộ hoặc người có uy tín, nhiệt tình và có kinh nghiệm tại địa bàn.

- Tuỳ theo yêu cầu của từng vị trí trọng điểm và địa bàn thôn, xóm mà xác định nhiệm vụ cho tổ xung kích như giúp đỡ di dời dân ở vùng ngập nước, trực tại các bến đò, các điểm canh đê, các đoạn đường ngập nước, tham gia đắp đê, bảo vệ công trình, vệ sinh môi trường...

7. Phương án đảm bảo hậu cần *(Chuẩn bị phương tiện, vật tư, vật liệu và lương thực thực phẩm)*:

7.1. Ở xã, thị trấn:

7.1.1. Về lương thực, thực phẩm:

Giao Chủ tịch UBND các xã, thị trấn hướng dẫn hộ nhân dân, nhất là các vùng thường bị ngập lụt; dự trữ lương thực, thực phẩm chất đốt để sử dụng trong mùa mưa bão, vùng có địa hình cách trở dự trữ lương thực, thực phẩm đảm bảo đủ dùng ít nhất 5-7 ngày và UBND các xã, thị trấn chuẩn bị các loại phương tiện, vật tư, vật liệu thiết yếu sau:

7.1.2. Phương tiện ghe, xuồng máy:

- Phước Thuận: 12 chiếc, vị trí tập kết tại các bến Nhân Ân, Lộc Hạ, Bình Thái, Quảng Vân.
- Phước Sơn: 05 chiếc, vị trí tập kết tại bến Vinh Quang, Dương Thiện.
- Phước Hoà: 05 chiếc, vị trí tập kết tại bến Huỳnh Giản, Gò Bồi.
- Phước Thắng: 03 chiếc, vị trí tập kết tại bến Đập Mới, Lạc Điền.

Các phương tiện trên được lựa chọn mỗi chiếc có công suất từ 15 mã lực trở lên, chuẩn bị đầy đủ phao cứu sinh tùy theo sức chở của mỗi ghe máy trên cơ sở đảm bảo tính kịp thời và an toàn tuyệt đối. Khi có yêu cầu phục vụ cho xã, thị trấn hoặc hỗ trợ xã bạn theo điều động của huyện thì phải tham gia được ngay.

Yêu cầu UBND các xã, thị trấn thực hiện ký kết hợp đồng với chủ phương tiện, gửi một hợp đồng trên về BCH phòng, chống thiên tai và TKCN huyện, khi có yêu cầu điều động UBND các xã, thị trấn trên cần phải có các văn bản chuẩn bị trước để điều động nhanh, kịp thời. Ngoài ra tùy theo địa hình ngập lũ, các xã, thị trấn chuẩn bị các phương tiện như sõng, xuồng, ghe cỡ vừa, nhỏ để tiện lưu thông theo địa hình.

7.1.3. Phương tiện ô tô: Mỗi xã, thị trấn tùy theo thực tiễn các tuyến đường giao thông ngập lũ chuẩn bị từ 02-05 chiếc xe ô tô tải đảm bảo an toàn để chuyên chở vật liệu, lương thực, thực phẩm, di dời dân.

7.1.4. Chuẩn bị thuyền nan, đèn măng sông, ắc quy ... mõ, kẻng tại mỗi vị trí trực ở các trọng điểm trên địa bàn xã, thị trấn và tại UBND các xã, thị trấn phải có số lượng tối thiểu cần thiết để thông tin liên lạc và làm nhiệm vụ ứng cứu.

Chuẩn bị phao cứu sinh và các dụng cụ lao động khác, chủ động tại chỗ để sử dụng khi cần giải quyết kịp thời.

7.1.5. Vật tư vật liệu: Các vị trí công trình, đê điều xung yếu và các hồ chứa nước : Tuỳ tính chất, mức độ ở từng vị trí công trình UBND các xã, thị trấn chuẩn bị các loại vật liệu chủ yếu như: Đá hộc, đá dăm, sỏi cát, tranh tấm, rọ thép, cọc tre, cọc sầm, rơm rạ, bao đựng đất vv... với khối lượng vật tư vật liệu thích hợp để phục vụ cho công tác PCTT an toàn.

7.2. Ở huyện: Giao thường trực BCH phòng, chống thiên tai và TKCN huyện chuẩn bị các phương tiện và dụng cụ thiết yếu sau:

- Bo bo: 03 chiếc tại huyện, trong đó giao Công an huyện đảm nhiệm 02chiếc, BCH Quân sự huyện 01chiếc phải đảm bảo vận hành tốt trong mùa mưa lũ.

- Ghe máy: Phước Thuận hợp đồng 01chiếc ở thôn Quảng Vân cho Thường trực BCH huyện *(Khi cần số lượng lớn để ứng cứu thì điều động thêm 14 chiếc, gồm: Phước Thuận (10 chiếc), Phước Sơn (02 chiếc), Phước Hoà (02 chiếc) để chuyên chở).*

- Ô tô tải vận chuyển lương thực, thực phẩm, hàng cứu trợ (ở một số tuyến đường trên địa bàn có thể lưu thông an toàn trong mưa lũ). Số lượng 2 chiếc tại Thị trấn Tuy Phước.

- Phao cứu sinh: Áo phao 50 cái, phao tròn 40 cái tại huyện.

8. Các phương án khác theo đặc điểm từng địa phương:

8.1. Lĩnh vực giáo dục:

- Trưởng phòng Giáo dục và đào tạo huyện, Hiệu trưởng các trường THPT chỉ đạo các trường, cụm trường tổ chức kiểm tra toàn bộ cơ sở vật chất của nhà trường. Phát hiện kịp thời những hư hỏng, mối mọt, có kế hoạch sửa chữa hoặc chống đỡ, đảm bảo không bị bão, lụt gây thiệt hại nặng.

- Chỉ đạo các trường ở vùng thường bị ngập sâu, cần có biện pháp chủ động bảo quản trang thiết bị trường học, kê cao vượt lũ. Đối với các cụm trường tiểu học ở vùng ngập sâu, học sinh đi lại khó khăn, không đảm bảo an toàn cho công tác dạy và học, thì chủ động cho học sinh nghỉ học. Trường hợp lũ đặc biệt lớn hoặc có tin bão khẩn cấp (bão sắp đổ bộ vào đất liền ảnh hưởng trên địa bàn), thông báo kịp thời cho học sinh các cấp trên địa bàn huyện nghỉ học.

- Ở những vùng ngập nặng và kéo dài, Trưởng phòng Phòng Giáo dục và đào tạo, Hiệu trưởng các trường PTTH xem xét và đề nghị Sở, ngành cho học sinh học trước ngày khai giảng chung.

8.2. Lĩnh vực y tế:

Giao Trưởng phòng Phòng Y tế huyện phối hợp với Giám đốc Trung tâm Y tế huyện thành lập các Tổ, đội xung kích phòng chống lụt, bão và tìm kiếm cứu nạn của ngành mình. Chuẩn bị dụng cụ y tế và một số cơ số thuốc cần thiết để phòng chống và khắc phục hậu quả lũ, bão kịp thời.

- Các tổ xung kích chuyên ngành gồm:

+ Tổ dịch tễ; Tổ xử lý thường quy: Xử lý trên phạm vi huyện

+ Tổ cấp cứu điều trị lưu động 1: Trực tại Trung tâm y tế huyện để điều động khẩn cấp xử lý tình huống các xã, thị trấn phía Nam huyện.

+ Tổ cấp cứu điều trị lưu động 2: Trực tại Phòng khám khu vực Phước Hoà để điều động xử lý tình huống các xã phía Bắc huyện.

- Tại Trung tâm y tế huyện và Trạm y tế các xã, thị trấn phải trực 24/24 để cấp cứu và điều trị kịp thời.

- Sau lũ bão nhanh chóng triển khai kiểm tra tình hình môi trường, giếng nước ngập lũ, sức khỏe nhân dân để tiến hành xử lý kịp thời.

III. Tổ chức thực hiện:

1. Chế độ trực, thông tin liên lạc và báo cáo khi có lũ, bão:

1.1. Chế độ trực:

- Thường trực BCH phòng, chống thiên tai và TKCN các cấp, các ngành và các lực lượng thuộc huyện tổ chức trực ban 24/24 từ khi nghe tin báo bão, lũ và khi có lệnh điều động làm nhiệm vụ của cấp thẩm quyền. *(Tại vị trí trực của BCH phòng, chống thiên tai và TKCN các cấp ít nhất từ 03 người trở lên gồm 01 lãnh đạo và 02 nhân viên).*

- Tổ xung kích tại các trọng điểm: 03người phân công tại các vị trí gần nhất để kiểm tra công trình thường xuyên.

- Đội xung kích tại các xã: 03người (lãnh đạo và nhân viên) trực từ khi bắt đầu xuất hiện lũ, tin áp thấp nhiệt đới hoặc có tin bão gần. Trực ban 24/24 khi lũ bắt đầu lớn, tin áp thấp nhiệt đới gần bờ hoặc tin bão khẩn cấp và bão sắp vào đất liền.

- Tổ trực tại các đoạn giao thông ngập nước sâu phải đưa đò, trực từ khi mực nước tràn qua,dâng lên 0,2 m và chảy xiết.

- Tại các bến đò: Trực trong giai đoạn khi nghe tin lũ bão đến gần và có sóng to gió lớn. Các tổ trực thông tin ở các xã, thị trấn phân công người trực từ khi xuất hiện lũ.

1.2. Chế độ thông tin liên lạc:

- Dùng mọi tín hiệu, phương tiện đảm bảo nhanh chóng, hiệu quả như: Mõ, kẻng, chạy bộ, xe, sõng, ghe, điện thoại, đài truyền thanh... để thông tin liên lạc.

- Hiệu lệnh mõ kẻng: Tập hợp lực lượng 3 hồi 9 tiếng (3 hồi liên tiếp, 9 tiếng chia làm 3 lần, mỗi lần 3 tiếng).

- Báo động khẩn cấp: 2 tiếng 1 lần và liên tục.

- Thường xuyên giữ vững thông tin liên lạc, mở điện thoại bàn, điện thoại di động, máy Fax 24/24 giờ *(Lưu ý: Các xã, thị trấn tắt chế độ gọi, bật chế độ fax)* đảm bảo liên lạc trong quá trình thiên tai bão, lũ xảy ra.

1.3. Chế độ báo cáo:

Báo cáo theo hệ thống ngang, dọc. Hàng ngày tập hợp số liệu đầy đủ báo cáo nhanh. Từ 13 giờ đến 15 giờ 30 thường trực BCH phòng, chống thiên tai và TKCN xã, thị trấn thu thập và xử lý xong số liệu trên địa bàn báo cáo về huyện từ 14 giờ 30 đến 16 giờ Thường trực BCH phòng, chống thiên tai và TKCN huyện thu thập và xử lý số liệu báo cáo về tỉnh.

2. Nguồn kinh phí đảm bảo công tác phòng, chống thiên tai và TKCN năm 2015:

- Trích 30% nguồn dự phòng chi từ ngân sách huyện, xã, thị trấn để đảm bảo công tác phòng chống GNTT&TKCN ở từng cấp, từng địa phương. Kinh phí dự phòng để chi công tác phòng, chống thiên tai và TKCN trên địa bàn huyện (30% tương đương 500 triệu đồng), dùng chi cho các trường hợp cấp bách khi lũ bão xảy ra như: cứu trợ lương thực, thực phẩm; phương tiện, vật liệu ứng cứu trong di dời, xử lý đê điều, hồ đập vỡ lở.

- Ngoài ra, tiếp nhận và sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả các nguồn kinh phí hỗ trợ của cấp trên, nguồn cứu trợ của các tổ chức, cá nhân khi lụt bão xảy ra.

3. Khắc phục hậu quả thiên tai:

Sau thiên tai Chủ tịch UBND các xã, thị trấn phải chủ động tổ chức phân công các thành viên, kịp thời thu thập, nắm chính xác số liệu thiệt hại chính thức báo cáo kịp thời về UBND huyện và BCH phòng, chống thiên tai và TKCN huyện (thông qua Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện - Cơ quan Thường trực BCH PCTT&TKCN huyện) để tổng hợp báo cáo BCH phòng, chống thiên tai và TKCN tỉnh (khi đã thống nhất với BCH phòng, chống thiên tai và TKCN ở địa phương).

Thủ trưởng các cơ quan đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn khẩn trương chỉ đạo việc khắc phục hậu quả thiên tai, sớm ổn định sản xuất, sinh hoạt đời sống nhân dân, tập trung xử lý 1 số lĩnh vực trọng yếu sau :

3.1. Ổn định đời sống dân sinh: Tổ chức thăm hỏi, động viên và cứu trợ các gia đình nạn nhân có người chết, nhà sập v.v. Giúp nhân dân xây dựng lại nhà cửa, huy động tổng hợp nhân lực, vật lực từ nhiều nguồn để kịp thời cứu trợ tiền, gạo, áo quần, chăn, mùng v.v, tuyệt đối không để dân đói rét. Cung ứng đủ thóc giống để phục vụ sản xuất v.v.

3.2. Lĩnh vực Giáo dục: Nhanh chóng khắc phục những hư hỏng về cơ sở vật chất trường học, tổ chức ngay việc dạy và học.

3.3. Lĩnh vực Y tế: Tập trung phòng chống dịch bệnh sau bão lụt, tổ chức làm sạch vệ sinh môi trường, xử lý nguồn nước bị ô nhiễm.

3.4. Lĩnh vực Nông nghiệp, thuỷ lợi: Hàn khẩu kịp thời các đoạn đê điều và kênh, mương bị vỡ lở, huy động mọi lực lượng khắc phục sa bồi, thủy phá để đưa phần lớn diện tích vào sản xuất, đồng thời cung ứng thóc giống kịp thời vụ sản xuất.

3.5. Lĩnh vực Giao thông: Bắt cầu tạm những đoạn giao thông bị ách tắc, duy trì việc đưa đò, san lấp hầm hố trên mặt đường để việc lưu thông được thuận lợi.

3.6. Lĩnh vực điện và đường dây thông tin: Sớm khôi phục lại hệ thống trụ, cột, đường dây cao thế, hạ thế và điện thoại, đảm bảo sinh hoạt, sản xuất và thông tin liên lạc thông suốt./.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Kỳ Quang

PHỤ LỤC : KẾ HOẠCH SỐ HỘ GIA ĐÌNH CẦN SƠ TÁN KHI CÓ THIÊN TAI NĂM 2015

TT	Nơi sơ tán đi			Nơi sơ tán đến			Phương tiện có thể sử dụng để sơ tán (ô tô, thuyền, xe khác)
	Thôn, xã	Số hộ (hộ)	Số khẩu (người)	Thôn, xã	Số hộ (hộ)	Số khẩu (người)	
1	**Xã Phước Sơn**	**435**	**1.843**		**435**	**1.843**	
-	Thôn Vinh Quang 2 (xóm Cồn Chim 52 hộ/209 người, các xóm 18, 19, 20, 21 ven đê đông 153 hộ/639)	205	848	Thôn Vinh Quang2,xã Phước Sơn	205	848	Chuyển đến các nhà cao, trường học, trụ sở thôn .
-	Thôn Lộc Thượng (xóm 11 số hộ sống ven đê)	68	332	Thôn Lộc Thượng, xã Phước Sơn	68	332	Chuyển đến các nhà cao, trường tiểu học số 2, trụ sở thôn. Phương tiện: Thuyền, Ghe, ô tô và mô tô.
-	Thôn Dương Thiện (xóm xóm 13, 14, 15 số hộ sống ven đê)	27	126	Thôn Dương Thiện, xã Phước Sơn	27	126	Chuyển đến các nhà cao, trường học, trụ sở thôn, nhà thờ. Phương tiện: Thuyền, Ghe, ô tô và mô tô.
-	Thôn Xuân Phương (Xóm 5+6+7+8+9)	135	537	Thôn Xuân Phương, xã Phước Sơn	135	537	Chuyển đến các nhà cao, trường học, trụ sở thôn, nhà thờ. Phương tiện: Thuyền, Ghe, ô tô và mô tô.
2	**Xã Phước Hoà**	**166**	**594**		**166**	**594**	
-	Thôn Huỳnh Giản Nam (xóm Huỳnh nam, H/ Đông, H/Tây)	50	190	Thôn Huỳnh Giản, xã Phước Hoà	50	190	Chuyển đến Trường Tiểu học, Nhà trú An toàn Phương tiện: Ghe máy
-	Thôn Kim Đông (xóm Bờ đê)	34	95	Thôn Kim Đông, xã Phước Hoà	34	95	Chuyển đến Trường Tiểu học Phương tiện; Ghe máy

TT	Nơi sơ tán đi			Nơi sơ tán đến			Phương tiện có thể sử dụng để sơ tán (ô tô, thuyền, xe khác)
	Thôn, xã	Số hộ (hộ)	Số khẩu (người)	Thôn, xã	Số hộ (hộ)	Số khẩu (người)	
-	Thôn Huỳnh Giản Bắc	21	75	Thôn H.Giản Bắc, xã Phước Hoà	21	75	Chuyển đến Trường Tiểu học Phương tiện; Ghe máy, ô tô và mô tô.
-	Thôn Tân Giản (xóm Bác Bửu)	14	42	Thôn Tân Giản, xã Phước Hoà	14	42	Chuyển đến Trường Tiểu học Phương tiện: Ghe máy
-	Thôn Hữu Thành	7	17	Thôn Hữu Thành, xã Phước Hoà	7	17	Chuyển đến Trường Tiểu học Phương tiện: Ghe máy
-	Thôn Kim Xuyên	40	175	Thôn Kim Xuyên, xã Phước Hoà	40	175	Chuyển đến Trường Tiểu học Phương tiện: Ghe máy
3	**Xã Phước Thắng**	**138**	**480**		**138**	**480**	
-	Thôn Đông Điền	46	161	Thôn Phú Hậu, Xã Cát Chánh, Phù Cát	46	161	Chuyển đến các nhà cao, Dốc Cát Phương tiện: Thuyền, Ghe máy
-	Thôn Lạc Điền (xóm 4, 5, 6)	24	82	Thôn Lạc Điền, xã Phước Thắng	24	82	Chuyển đến Trường Tiểu học số 2 Phước Thắng Phương tiện: Thuyền…
-	Thôn An Lợ i(xóm 7,8,9)	68	237	Thôn Phú Hậu, xã P.Thắng, xã Cát Chánh, Phù Cát	68	237	Chuyển đến các nhà cao, Dốc Cát Phương tiện: Thuyền, Ghe máy
4	**Xã Phước Thuận**	**170**	**685**		**170**	**685**	

TT	Nơi sơ tán đi			Nơi sơ tán đến			Phương tiện có thể sử dụng để sơ tán (ô tô, thuyền, xe khác)
	Thôn, xã	Số hộ (hộ)	Số khẩu (người)	Thôn, xã	Số hộ (hộ)	Số khẩu (người)	
-	Thôn Diêm Vân (xóm 1,2,3)	30	120	Thôn Quảng Vân, xã Phước Thuận	30	120	Chuyển đến Tiểu Chủng viện Lòng Sông; Phương tiện: Ghe máy
-	Thôn Quảng Vân (xóm Thanh Vân Đông)	10	45	Thôn Quảng Vân, xã Phước Thuận	10	45	Chuyển đến Tiểu Chủng viện Lòng Sông; Phương tiện: Ghe máy
-	Thôn Bình Thái (xóm 1,2,3)	30	110	Thôn Tân Thuận, xã Phước Thuận	30	110	Chuyển đến Nhà thờ Tân Dinh Phương tiện: Ghe máy
-	Thôn Lộc Hạ (xóm Lộc Đông, Lộc Ninh	35	145	Thôn Lộc Hạ, xã Phước Thuận	35	145	Chuyển đến Trường Tiểu học số 3 Phương tiện: Ghe máy
-	Thôn Nhân Ân (xóm Đông A, Ân Tân, Đông Phường)	65	265	Thôn Tân Thuận, xã Phước Thuận	65	265	Trường Tiểu học số 1 Phước Thuận và HTX NN 2, Phương tiện: Ghe máy
5	**Xã Phước Nghĩa**	**138**	**466**		**138**	**466**	
-	Thôn Huỳnh Mai (xóm Huỳnh Bắc, xóm 8 Huỳnh Tây, khu dân nhà 2 Xuân, khu dân cư vùng Nghĩa Trang, các hộ dọc ĐT 640)	51	201	Thôn Huỳnh Mai, xã Phước Nghĩa	51	201	Trụ sở thôn Huỳnh Mai, nhà máy nước sạch, núi Huỳnh Mai, các nhà dân có nhà cao Phương tiện: ô tô, xe máy
-	Thôn Thọ Nghĩa	3	11	Thôn Thọ Nghĩa, xã Phước Nghĩa	3	11	Trụ sở thôn Thọ Nghĩa Phương tiện: ô tô, xe máy

TT	Nơi sơ tán đi			Nơi sơ tán đến			Phương tiện có thể sử dụng để sơ tán (ô tô, thuyền, xe khác)
	Thôn, xã	Số hộ (hộ)	Số khẩu (người)	Thôn, xã	Số hộ (hộ)	Số khẩu (người)	
-	Thôn Hưng Nghĩa (xóm 4, 5, 6 và xóm Hương Sơn	84	254	Thôn Hưng Nghĩa, xã Phước Nghĩa	84	254	Nhà Văn hóa xã, Trường Tiểu học, chùa Hưng Khánh, các nhà dân có nhà cao. Phương tiện: ô tô, xe máy
6	**Xã Phước Hiệp**	**242**	**973**		**242**	**973**	
-	Xóm 20 Tú Thủy và	72	298	Thôn Tuân Lễ, xã Phước Hiệp	72	298	Trụ sở thôn Tú Thủy Phương tiện: ô tô, xe máy
-	Xóm 17 thôn Tuân Lễ	170	675	Thôn Tuân Lễ, xã Phước Hiệp	170	675	Trụ sở thôn Tuân Lễ Phương tiện: ô tô, xe máy
7	**Xã Phước Lộc**	**33**	**147**		**33**	**147**	
-	Thôn Quang Hy	8	56	Thôn Quang Hy, Phước Lộc	8	56	Trụ sở thôn Quang Hy Phương tiện: ô tô, xe máy
-	Thôn Quảng Tín	12	46	Thôn Quảng Tín, Phước Lộc	12	46	Trụ sở thôn Quảng Tín Phương tiện: ô tô, xe máy
-	Thôn Phong Tấn	13	45	Thôn Phong Tấn, Phước Lộc	13	45	Trụ sở thôn Phong Tấn Phương tiện: ô tô, xe máy
8	**TT Tuy Phước**	**79**	**306**		**79**	**306**	
-	Thôn Phong Thạnh (vùng bãi cát Hương Cảng)	28	104	Thôn Phong Thạnh, TT Tuy Phước	28	104	Trụ sở thôn Phong Thạnh, nhà thi đấu đa năng Phương tiện: ô tô, xe máy
-	Thôn Trung Tín 1 (xóm Đông vùng Lò Vôi)	44	177	Thôn Trung Tín 1, TT Tuy Phước	44	177	Trường THCS thị trấn Tuy Phước Phương tiện: ô tô, xe máy
-	Thôn Mỹ Điền	7	25	Thôn Mỹ Điền, TT Tuy Phước	7	25	Trụ sở thôn Mỹ Điền, núi Hòn Vồ Phương tiện: ô tô, xe máy
	Tổng cộng:	**1.401**	**5.494**		**1.401**	**5.494**	